

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 69/2020/HS-ST

Ngày: 23 – 12 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thành

Bà Thạch Thị Mỹ Kim

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Hồng Vân, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Lôi Vĩnh Trí - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2020/HSST, ngày 19 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Quốc V, sinh ngày 07/4/1989; nơi cư trú: số AAD4/CE Hoài T, phường AD, quận H, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn S, sinh năm 1959 và bà Liên Thị Bé, sinh năm 1964. Bị cáo có vợ tên Lê Thị Ngọc D, sinh năm 1986 (đã ly hôn) và 02 tên Phạm Quốc V2, sinh năm 2008 và Phạm Ngọc Bảo T, sinh năm 2008. Bị cáo có vợ tên Hồ Thị Ngân L, sinh năm 1991 (chưa đăng ký kết hôn) và con tên Phạm Ngọc Bảo T2, sinh năm 2014. Anh chị em ruột có 04 người, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1996. Tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 12/8/2020 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Phạm Quốc V là đối tượng nghiện bắt đầu sử dụng ma túy (loại Methamphetamine) từ năm 2010. Để có ma túy sử dụng thỏa mãn cơn nghiện, vào khoảng 15 giờ ngày 12/8/2020, bị cáo từ nhà đi bộ đến khu vực khóm G, phường H,

thành phố T, tỉnh Trà Vinh, để gặp người đàn ông tên T (không rõ nhân thân và địa chỉ) mua 02(hai) bạch ma túy đá tổng hợp (loại Methamphetamine) với giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Khi mua được ma túy, bị cáo bỏ ma túy vào trong túi quần bên trái rồi đi bộ về nhà không số thuộc khóm F, phường H, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, để cất giấu. Khi về đến nhà, bị cáo lấy 01 (một) bạch ma túy đá cất vào trong hộp màu xanh-bạc có ghi dòng chữ POWERFUL BULLKING rồi để trên nền gạch, còn lại 01 (một) bạch ma túy bị cáo cất giấu trong túi quần bên trái để tìm nơi sử dụng, khi bị cáo đang đi bộ ra đường Lê Hồng P thuộc khóm G, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh, thì bị lực lượng Công an phát hiện, kiểm tra. Trước khi lực lượng Công an kiểm tra thì bị cáo tự nguyện giao nộp 01(một) bạch ma túy đá mà bị cáo cất giấu trong người. Sau đó, lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tiến hành thu giữ vật chứng gồm: 01 (một) bạch nylon trong suốt, được đóng kín có viền màu xanh bên trong chứa tinh thể rắn nghi là chất ma túy.

Qua đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo tại nhà không số thuộc khóm F, phường H, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Khi tiến hành khám xét bị cáo tự nguyện lấy ra 01 (một) cái hộp màu xanh-bạc bên trong có chứa 01(một) bạch ma túy đá giao nộp cho lực lượng Công an. Qua đó Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, tiến hành thu giữ vật chứng, tang vật gồm: 01(một) bạch nylon trong suốt, được đóng kín có viền màu xanh bên trong chứa tinh thể rắn nghi là chất ma túy; 01(một) giấy phép lái xe số 7901550509xx, họ tên Phạm Quốc V, sinh ngày 07/4/1989, ngụ Số AAD8/CE, Nguyễn D, phường AD, Quận H, thành phố Hồ Chí Minh, cấp ngày 14/02/2015; 01(một) điện thoại di động màu trắng đen hiệu NOKIA Model: RM-1011, CoDe: 059V6xx, bị hư hỏng nhiều chỗ, đã qua sử dụng, kèm theo sim số 07781113xx; 01(một) hộp màu xanh-bạc có ghi dòng chữ POWERFUL BULLKING; 01(một) bình nhựa tự chế, trên bình nhựa có ghi dòng chữ STING, bên trên có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn 01(một) ống nhựa màu trắng (dạng ống hút) và 01(một) nõ thủy tinh, đã qua sử dụng.

Trong quá trình điều tra bị cáo khai nhận trước ngày bị bắt khoảng 10 ngày bị cáo đi đến khu vực khóm G, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh, gặp người đàn ông tên T (không rõ nhân thân và địa chỉ) mua 02 (hai) bạch ma túy đá tổng hợp (loại Methamphetamine) với giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Khi mua được ma túy bị cáo sử dụng hết.

Tại kết luận giám định số: 304/KLGĐ, ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận:

Tinh thể rắn chứa trong 01 (một) bạch nylon trong suốt, viền màu xanh đóng kín được niêm phong trong gói niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, khối lượng **0,2428** gam, loại Methamphetamine.

Tinh thể rắn chứa trong 01 (một) bạch nylon trong suốt, viền màu xanh đóng kín được niêm phong trong gói niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, khối lượng **0,2168** gam, loại Methamphetamine.

Tổng trọng lượng **0,4596** gam ma túy, loại Methamphetamine.

Đối với người đàn ông tên T đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình khởi tố điều tra làm rõ bị cáo khai nhận không rõ nhân thân và địa chỉ cũng như tên tuổi của người này, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, chưa xác minh làm rõ xử lý được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về vật chứng: Đã thu giữ trong lúc bắt quả tang, hiện nay còn đang tạm giữ.

Tại bản cáo trạng số: 68/CT-VKS-HS ngày 18/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Phạm Quốc V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Phạm Quốc V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Quốc V từ 02 năm đến 03 năm tù. Đồng thời đề nghị xử lý tang vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Quốc V đã khai nhận: Vào khoảng 15 giờ ngày 12/8/2020 bị cáo đi bộ đến khu vực khóm G, phường H, thành phố T mua 02 bạch ma túy tổng hợp của một người đàn ông tên T (không rõ nhân thân và địa chỉ) với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo đem về nhà cất giấu 01 bạch, còn 01 bạch bị cáo cất giấu trong người định đem đi tìm nơi sử dụng thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Quốc V đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c

khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và bị cáo không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Phạm Quốc V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét tính chất của vụ án thì hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, ma túy là chất gây nghiện rất độc hại, nó không chỉ làm ảnh hưởng đến sức khỏe, khả năng tham gia lao động, học tập, đến sự phát triển bình thường về trí tuệ của người sử dụng, mà nó còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác rất nguy hiểm. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Nghĩ nên áp dụng cho bị cáo.

[5] Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong số 304/M1; 01 phong bì niêm phong số 304/M2 ngày 14/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh; 01 giấy phép lái xe số 7901550509xx họ tên: Phạm Quốc V, sinh 07/4/1989, nơi cư trú số AAD8/CE, Nguyễn D, phường AD, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh, cấp ngày 14/02/2015; 01 điện thoại di động màu trắng đen hiệu NOKIA Model: RM-1011, CoDe: 059V6xx bị hư hỏng nhiều chỗ, đã qua sử dụng, kèm theo sim số 07781113xx; 01 hộp màu xanh bạc có ghi dòng chữ POWERFUL BULLKING; 01 bình nhựa tự chế, trên bình nhựa có ghi dòng chữ STING, bên trên có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn 01 ống nhựa màu trắng (dạng ống hút) và 01 nõ thủy tinh đã qua sử dụng. Nghĩ nên tịch thu tiêu hủy và trả lại cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Quốc V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: Điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Quốc V 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/8/2020.

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 304/M1; 01 phong bì niêm phong số 304/M2 ngày 14/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh; 01 hộp màu xanh bạc có ghi dòng chữ POWERFUL BULLKING; 01 bình nhựa tự chế, trên bình có ghi dòng chữ STING, bên trên có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn 01 ống nhựa màu trắng (dạng ống hút) và 01 nỏ thủy tinh đã qua sử dụng. Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe số 7901550509xx, họ tên: Phạm Quốc V, sinh 07/4/1989, nơi cư trú số AAD8/CE, Nguyễn D, phường AD, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh, cấp ngày 14/02/2015; 01 điện thoại di động màu trắng đen hiệu NOKIA Model: RM-1011, CoDe: 059V6xx bị hư hỏng nhiều chỗ, đã qua sử dụng, kèm theo sim số 07781113xx.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Phạm Quốc V nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Sỹ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thạch Thị Mỹ Kim

Nguyễn Văn Thành

Nguyễn Thanh Sỹ